TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **04/2018/HSST**
Ngày: 16/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Dũng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Thắng
Bà Nguyễn Thị Bắc
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Long Biên
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Đăng Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 04/2018/HSST ngày 02 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN HUY M - Sinh năm: 1993; HKTT: Khu 2, thị trấn Th, huyện HH, Bắc Giang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Không; Văn hoá: 12/12; Con ông: Nguyễn Huy H (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1972; TATS: Theo danh chỉ bản số 546 ngày 21/10/2017 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo chưa có tiền án, tiền sự:

Bị cáo bị bắt ngày 20/10/2017 (Có mặt).

Người bị hại:

Chị Phạm Thị Th – Sinh năm: 1992
HKTT: Xóm 11, xã GH, GT, Nam Định (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Bùi Quang K – sinh năm 1996
HKTT: tổ 57B, khu 6 C, NT, Việt Trì, Phú Thọ (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h30 ngày 19/4/2017, Nguyễn Huy M gọi điện thoại rủ anh Bùi Quảng K, sinh năm 1996, HKTT: NT, Việt Trì, Phú Thọ (là bạn quen cũ) đi uống nước. M bảo anh K qua đón M tại vườn hoa Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội. Anh K đi xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ, BKS: 18G1-120.54 của chị Phạm Thị Th, sinh năm 1992. HKTT: xóm 11, GH, GT, Nam Định (là bạn

gái của anh K) đến vườn hoa Ngọc Lâm đón M. Khi hai người đến khu vực đối diện BIDV, địa chỉ: số 1, Sài Đồng, Phúc Đồng, Long Biên thì M hỏi mượn anh K chiếc xe máy trên để đi mua thuốc lá. Anh K đồng ý giao xe cho M. Sau khi mượn được anh K chiếc xe máy trên, M đi vào cây xăng để mua xăng. Khi mở cốp xe ra, M thấy có đăng ký xe để trong cốp nên đã nảy sinh ý định mang chiếc xe trên đi cầm cố, lấy tiền tiêu sài cá nhân. M điều khiển xe máy về Bắc Giang để cầm cố chiếc xe trên cho cửa hàng cầm đồ của chị Nguyễn Thị Cúc, sinh năm 1977, trú tại: thôn Đức Thịnh, xã Đức Thắng, HH, Bắc Giang (là người quyen của M). M nói nguồn gốc xe máy là của M đã mua lại của người khác nên chị Cúc đồng ý cầm cố với giá 5.000.000 đồng (M có viết giấy tờ cầm cố và giao đăng ký xe máy cho chị Cúc). Khoảng 10 ngày sau, M đến gặp chị Cúc chuộc lại xe máy, sau đó M đã bán xe cho một người đàn ông không quen biết tại quán nước trên địa bàn huyện HH, Bắc Giang được 17.000.000 đồng. M quay lại trả chị Cúc 5.000.000 đồng và sử dụng số tiền còn lại chơi game, tiêu sài cá nhân hết.

Sau khi đợi không thấy M quay về trả xe, anh K cùng chị Th đã gọi điện cho M nhiều lần nhưng không liên lạc được, về quê thì M cũng không có mặt tại nơi cư trú nên chị Th đã làm đơn trình báo Công an phường Phúc Đồng, Long Biên. Đến cuối tháng 9/2017, M đã liên lạc với chị Th hứa sẽ đi chuộc xe máy về để trả nên chị Th cùng anh K lên nhà M. Tại đây, M bảo chỉ có 12.000.000 đồng và hỏi vay chị Th thêm số tiền 6.000.000 đồng thì mới đủ tiền chuộc xe máy nên chị Th đồng ý. Sau đó, M cùng anh K đi gặp người đàn ông đã mua xe máy để chuộc xe máy với giá 18.000.000 đồng rồi trả lại xe cho chị Th.

Theo kết luậ giám định số 142 ngày 22/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ, BKS: 18G1-120.54 đã qua sử dụng trị giá 17.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Huy M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại bản cáo trạng số 08/KSĐT ngày 29/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Huy M về tội ***"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*** theo điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Huy M đã đủ yếu tố cấu thành tội: ***"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*** theo điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự 1999 (nay là điểm b khoản 1 điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 được sử đổi, bổ sung năm 2017). Sau khi phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 140 (nay là điểm b khoản 1 điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 được sử đổi, bổ sung năm 2017); điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về hình phạt: đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Huy M mức án từ 08 tháng đến 10 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã làm rõ: Chiếc xe máy Honda Lead màu đỏ BKS: 18G1-120.54 đăng ký chính chủ là chị Phạm Thị Th. Hiện chỉ Th đang quản lý chiếc xe máy trên, chị yêu cầu M phải có trách nhiệm hoàn trả cho chị số tiền 6.000.000 đồng dùng để đi chuộc xe máy, yêu cầu này là chính đáng nên đề nghị HĐXX chấp nhận. Bị cáo M đã nộp 6.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên lại số 9845 ngày 16/01/2018 để bồi thường cho chị Th, đề nghị HĐXX ghi nhận.

Về tang vật: Trả lại bị cáo 01 điện thoại di dộng Iphone 6 màu ghi xám, ốp lung đen không sử dụng vào việc phạm tội.

Nói lời sau cùng, Bị cáo biết là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Huy M tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản cũng như bản nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16h30 ngày 19/4/2017, tại trước cửa nhà số 1 phố Sài Đồng, Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội; Nguyễn Huy M đã có hành vi mượn xe máy sau đó chiếm đoạt 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ, BKS: 18G1-120.54 đã qua sử dụng. Trị giá tài sản bị xâm hại là 17.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Huy M có đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội: **Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 140 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội: **Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản** theo điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự 1999 (nay là điểm b khoản 1 điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 được sử đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, nên phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của các bị cáo: tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại người bị hại là các tình tiết giảm nhẹ TNHS cho bị cáo theo điểm s Khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện VKS đề nghị mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

Về hình phạt bổ sung như phạt tiền: xét thấy bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng.

Đại diện VKS đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

Về dân sự:

Chiếc xe máy Honda Lead màu đỏ BKS: 18G1-120.54 đăng ký chính chủ là chị Phạm Thị Th. Hiện chỉ Th đang quản lý chiếc xe máy trên, chị yêu cầu M phải có trách nhiệm hoàn trả cho chị số tiền 6.000.000 đồng dùng để đi chuộc xe máy, yêu cầu này là chính đáng nên đề nghị HĐXX chấp nhận buộc bị cáo M trả cho chị Th 6.000.000 đồng. Bị cáo M đã nộp 6.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên lại số 9845 ngày 16/01/2018 để bồi thường cho chị Th, VKS đề nghị HĐXX ghi nhận là có căn cứ.

Về tang vật: VKS đề nghị trả lại bị cáo 01 điện thoại di dộng Iphone 6 màu ghi xám, ốp lung đen không sử dụng vào việc phạm tội là đúng quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về dân sự phù hợp với nhận định của HĐXX.

Đối với hành vi cầm cố xe của chị Nguyễn Thị Cúc: Trong quá trình điều tra xác định chị Cúc có đăng ký kinh doanh về dịch vụ cầm đồ. Khi cầm cố xe máy chị không biết rõ nguồn gốc xe do M phạm tội mà có nên cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Long Biên không có căn cứ để xử lý.

Đối với người đàn ông đã mua xe máy, do M khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, bản thân M và anh K cũng không nhớ chính xác địa điểm chuộc xe nên cơ quan Cảnh sát điều tra, công an quận Long Biên không có căn cứ làm rõ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 – Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy M phạm tội:"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 140 (nay là điểm b khoản 1 điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 được sử đổi, bổ sung năm 2017); điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Huy M 12 (Mười hai) tháng tù,thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2017.

2. Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố Tụng Hình sự 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Huy M phải bồi thường số tiền 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*) cho chị Phạm Thị Th. Xác nhận bị cáo M đã nộp 6.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên lại số 9845 ngày 16/01/2018 để bồi thường cho chị Th.

3. Về tang vật: Trả lại bị cáo 01 điện thoại di dộng Iphone 6 màu ghi xám, ốp lưng đen có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/01/2018.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo M phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- TAND TP HN;
- Công an Q.LB;
- Viện kiểm sát ND Q.LB;
- Thi hành án dân sự Q.LB;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;
- Bị cáo.
- Những người tham gia tố tụng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Bùi Quang Dũng